

Bản án số: 59/2018/HS-ST

Ngày: 02-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn Hoàn.

Bà Trần Thị Khanh.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Hà -Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Tống Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2018, tại Hội trường Nhà văn hóa khu 16 Thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2018/TLST- HS ngày 11 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2018/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Danh C, sinh năm 1992; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn PH, xã CH, huyện CG, tỉnh HD; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Danh Đn, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1965; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; Vợ Phạm Thị Thanh Ng, sinh năm 1993 (đã ly hôn); có 02 con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016. Tiền sự: Chưa.

Tiền án: Tại Bản án số 44/2016/HSST ngày 27 -12-2016 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Danh C 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản trộm cắp là 14.920.000đồng), C đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29-01-2018, chấp hành xong phần án phí và các nghĩa vụ dân sự ngày 18-4-2017.

Nhân thân: Tại bản án 04/2011/HSST ngày 21-01-2011 của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Nguyễn Danh C 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999 (C chấp hành xong hình phạt tù ngày 21-01-2012, án phí ngày 23-3-2011, khoản bồi thường dân sự đã quá 05 năm mà người được thi hành án không có đơn yêu cầu).

Ngày 17-9-2014, bị Công an huyện Cẩm Giàng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 20-7-2015, bị Công an huyện Cẩm Giàng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc .

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29-6-2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương; Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1994; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn PH, xã CH, huyện CG, tỉnh HD; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Tiến Đg, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962; chưa có vợ; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ tư. Tiền sự: Chưa.

Tiền án:

Tại Bản án số 39/2013/HSST ngày 23-05-2013 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Nguyễn Tiến Đ 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đ đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 05-12-2014, chấp hành xong nghĩa vụ về án phí ngày 12-8-2013.

Tại Bản án số 44/2016/HSST ngày 27-12-2016 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Tiến Đ 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản trộm cắp là 14.920.000đồng), Đ đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 24-01-2018, chấp hành xong phần án phí và các nghĩa vụ dân sự ngày 15-6-2017.

Nhân thân: Ngày 25-6-2015, Nguyễn Tiến Đ bị Công an huyện Cẩm Giàng ra quyết định số 187/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29-6-2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Anh Nguyễn Hoàng H, sinh năm 2002.

Nơi cư trú: Thôn N, thị trấn LC, huyện CG, tỉnh HD.

+ Ông Nguyễn Danh C1, sinh năm 1958.

Nơi cư trú: Thôn 19/5, xã CH, huyện CG, tỉnh HD.

+ Chị Lê Thị T, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn NL, xã CH, huyện CG, tỉnh HD.

Đều vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Khắc Q, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Thôn VL, xã CD, huyện CG, tỉnh HD.

+ Anh Nguyễn Đình Đ1, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Thôn QD, xã TT, huyện CG, tỉnh HD.

+ Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn PH, xã CH, huyện CG, tỉnh HD.

Đều vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Anh Vũ Trọng Th1, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn Đ, Thị trấn LC, huyện CG, tỉnh HD.

+ Bà Nguyễn Thị Th2, sinh năm 1963.

Nơi cư trú: Thôn N, Thị trấn LC, huyện CG, tỉnh HD.

+ Ông Nguyễn Danh Đ2, sinh năm 1963.

Nơi cư trú: Thôn PH, xã CH, huyện CG, tỉnh HD.

+ Anh Tô Thiên P, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Thôn 19/5 xã CH, huyện CG, tỉnh HD

Đều vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 19-5-2018; ngày 16-6-2018 và ngày 26-6-2018, Nguyễn Danh C, Nguyễn Tiến Đ và Nguyễn Khắc Q đã thực hiện các hành vi sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ ngày 19-5-2018, Nguyễn Danh C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM màu xanh, không rõ BKS (C mượn của bố đẻ là ông Nguyễn Danh Đ2) chở Nguyễn Khắc Q đến thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng để tìm tài sản sơ hở trộm cắp. Khi đến khu đô thị Việt Mỹ, thị trấn Lai Cách nhìn thấy có một ngôi nhà đang xây dựng không có cửa, C dừng lại quan sát thấy bên trong có bà Nguyễn Thị Th2 và anh Nguyễn Hoàng H, đều trú quán: thôn N, Thị trấn LC, huyện CG, tỉnh HD đang ngủ ở nền nhà nên C bảo Q đi vào trong nhà, còn C ở ngoài canh giới. Q đi vào lấy chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu đen của anh H1 rồi đi ra chỗ C đang đợi, Q nói với C “Vừa lấy được chiếc điện thoại Iphone 5”. Q và C đi về nhà ngủ. Sáng ngày 20-5-2018 Q đi xe máy mang nhãn hiệu Honda Wave mang Biển kiểm soát 34M-4885 (Q

mượn của bố là ông Nguyễn Văn Th) mang chiếc điện thoại Iphone 5 trộm cắp được đến phòng trọ của Nguyễn Tiến Đ, nói với Đ là điện thoại của mình và rủ Đ đi bán tại cửa hàng điện thoại HA Mobile ở thôn T, thị trấn LC, huyện CG, tỉnh HD được 400.000đồng. Số tiền bán điện thoại Q đã chi tiêu hết. Ngày 26-6-2018, anh Nguyễn Hoàng H có đơn trình báo với cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cẩm Giàng.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ ngày 16-6-2018, C chở Đ đi bằng xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, BKS 29D1-983.15 (C mượn của anh Lê Ngọc S, sinh năm 1996, trú quán: thôn TX, xã HD, huyện CG, tỉnh HD) đi từ thôn Phí Xá, xã Cẩm Hoàng lên Ghẽ, xã Tân Trường để tìm tài sản sơ hở trộm cắp. Khoảng 02 giờ cùng ngày, khi C đến thôn 19/5, xã Cẩm Hoàng thì phát hiện nhà ông Nguyễn Danh C1, sinh năm 1958, trú quán: thôn 19/5, xã CH, huyện CG, tỉnh HD không có cổng, cửa chính không khóa, C bảo Đ ở ngoài cảnh giới còn C đi vào trong nhà lấy chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S4 màu trắng của ông C1 đang để ở đầu giường ngủ, khi đi ra đến gần cửa C lấy chiếc quần sooc màu xanh rêu vắt trên xe đạp rồi đi ra ngoài bảo Đ chờ đi. Đi được khoảng 200m, C và Đ dừng lại kiểm tra thấy trong chiếc quần không có gì nên vứt đi. C chở Đ về nhà Đ, còn C về nhà ngủ. Ngày 20-6-2018, C đem chiếc điện thoại trộm cắp được đến nhờ anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1987 ở thôn PH, xã CH, huyện CG, tỉnh HD đi bán hộ, anh H1 mang chiếc điện thoại đi bán tại cửa hàng điện thoại "ĐH Mobile" của anh Nguyễn Đình Đ1, sinh năm 1979 ở xóm 2, thôn QD, xã TT được 1.000.000đồng, C và Đ chi tiêu cá nhân hết. Ngày 26-6-2018, ông Nguyễn Danh C1 có đơn trình báo với cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cẩm Giàng.

Vụ thứ ba: Khoảng 02 giờ ngày 26-6-2018, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, BKS 29D1-983.15 chở Đ đi trên địa bàn xã Cẩm Hoàng tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi qua địa phận thôn Ngọc Lâu, xã Cẩm Hoàng, thì C và Đ nhìn thấy nhà chị Lê Thị T, sinh năm 1990, trú quán: thôn NL, xã CH, huyện CG, tỉnh HD có điện sáng, cửa sổ mở. Đ bảo C đứng ngoài cảnh giới, còn Đ trèo tường nhảy vào bên trong thò tay qua cửa sổ lấy chiếc ví của chị Lê Thị T để trên nóc tủ nhựa. Đ trèo tường ra ngoài chỗ C đang đợi bảo C điều khiển xe máy đi về phía đường 5B. Đi được một đoạn thì Đ và C bỏ chiếc ví ra kiểm tra thì thấy có 70.000đồng và một số giấy tờ gồm: 01 thẻ ATM, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 bảo hiểm y tế, 01 đăng ký xe mô tô đều mang tên Lê Thị T. Số tiền trộm cắp được Đ và C chi tiêu cá nhân hết. Ngày 26-6-2018, chị Lê Thị T có đơn trình báo với cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cẩm Giàng.

Kết luận định giá tài sản số 10 ngày 29-6-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen trị giá 800.000đồng.

Kết luận định giá tài sản số 09 ngày 29-6-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng kết luận: 01 điện thoại Samsung Galaxy S4 màu trắng trị giá 1.000.000đồng và 01 quần soóc màu rêu xanh trị giá 30.000đồng.

Kết luận định giá tài sản số 11 ngày 29-6-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng kết luận: 01 ví giả da màu đen kích thước 20x10cm có dây kéo khóa màu vàng kéo theo viền của ví từ trái qua phải, ở phía góc bên phải của ví có được cài Logo Bingo bằng kim loại có nền màu xanh chữ màu trắng trị giá 80.000đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo C chiếm đoạt trong 03 vụ trị giá 1.980.000đồng; tổng giá trị tài sản bị cáo Đ chiếm đoạt trong 02 vụ trị giá 1.180.000đồng, tổng giá trị tài sản Nguyễn Khắc Q chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone 5 trị giá 800.000đồng xảy ra vào 19-5-2018.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Ngày 21-8-2018, Công an huyện Cẩm Giàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Khắc Q về hành vi trộm cắp tài sản thực hiện vào ngày 19-5-2018.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

Tại bản Cáo trạng số 60/VKS-HS ngày 10-9-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Danh C, Nguyễn Tiến Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Người bị hại anh Nguyễn Hoàng H, ông Nguyễn Danh C1, chị Lê Thị T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đình Đ1, anh Nguyễn Văn H1 có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu các bị cáo hoàn trả số tiền mà các bị cáo đã bán điện thoại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Danh C, Nguyễn Tiến Đ và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Danh C, Nguyễn Tiến Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Danh C.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh C từ 08 đến 10 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 29-6-2018.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ từ 07 đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 29-6-2018.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo C, bị cáo Đ đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo Nguyễn Danh C, Nguyễn Tiến Đ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, VKSND huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Danh C và bị cáo Nguyễn Tiến Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: C và Đ đều có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, trong các ngày 19-5-2018; ngày 16-6-2018 và ngày 26-6-

2018, Nguyễn Danh C, Nguyễn Tiến Đ đã thực hiện các hành vi phạm tội với lỗi cố ý:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ ngày 19-5-2018, tại khu đô thị Việt Mỹ, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, lợi dụng lúc gia đình anh Nguyễn Hoàng H đang ngủ, Nguyễn Danh C đứng ngoài cảnh giới để Nguyễn Khắc Q lén lút vào trong nhà trộm cắp chiếc điện thoại di động Iphone 5 trị giá 800.000đồng của anh Nguyễn Hoàng H, sinh năm 2002 ở thôn Nghĩa, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ ngày 16-6-2018, tại nhà ông Nguyễn Danh C1, sinh năm 1958 ở thôn 19/5, xã CH, huyện CG, tỉnh HD, lợi dụng ông Nguyễn Danh C1 đi ngủ không khóa cửa, Nguyễn Tiến Đ đứng ngoài cảnh giới để Nguyễn Danh C lén lút vào trong nhà trộm cắp chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S4 và 01 chiếc quần soóc tổng trị giá 1.030.000đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 02 giờ ngày 26-6-2018, tại nhà chị Lê Thị T, sinh năm 1990 ở thôn NL, xã CH, huyện CG, tỉnh HD, lợi dụng gia đình chị Toan đi ngủ không đóng cửa sổ Nguyễn Danh C đứng ngoài cảnh giới để Nguyễn Tiến Đ lén lút vào nhà chị Toan trộm cắp 01 ví giả da trị giá 80.000đồng, bên trong có 70.000đồng và một số giấy tờ cá nhân của chị T.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do cần tiền để tiêu xài, lại lười lao động nên các bị cáo vẫn lợi dụng sơ hở, cố ý lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, tổng giá trị tài sản bị cáo C chiếm đoạt là 1.980.000đồng và bị cáo Đ chiếm đoạt là 1.180.000đồng. Tuy giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt dưới hai triệu đồng nhưng các bị cáo đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi này không những làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự, an ninh tại địa phương mà còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong việc quản lý, bảo vệ tài sản của nhân dân. Bản thân các bị cáo có tiền án, nhân thân xấu. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này.

[3] Xét vị trí vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm nên cần phân hoá vai trò của từng bị cáo để quyết định hình phạt cho phù

hợp. Bị cáo Nguyễn Danh C tham gia cả 03 vụ trộm cắp tài sản nên là người giữ vai trò thứ nhất, bị cáo Nguyễn Tiến Đ tham gia 02 vụ trộm cắp tài sản, đồng phạm nên giữ vai trò thứ hai.

[4] Về nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

- Xét nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân xấu đã nhiều lần bị Tòa án kết án và cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính.

- Về tình tiết tăng nặng TNHS: Mặc dù các lần thực hiện hành vi phạm tội, giá trị tài sản của các bị cáo chiếm đoạt đều dưới hai triệu đồng nhưng các bị cáo đã có tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản nên mỗi hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm trộm cắp tài sản. Do vậy các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS là phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Đ có 02 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản” đều chưa được xóa án tích lại trộm cắp tài sản có giá trị 1.180.000đồng, trong trường hợp này tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” được xem là dấu hiệu “đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm” để xác định cấu thành tội phạm của lần Trộm cắp tài sản. Còn tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phải tính để xác định tái phạm đối với Đ theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt dưới hai triệu đồng nhưng bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 173 BLHS nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra hai bị cáo C và Đ còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ gây thiệt hại không lớn được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Hoàng H, ông Nguyễn Danh C1, chị Lê Thị T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đình Đ1, anh Nguyễn Văn H1: Trong quá trình điều tra anh Đ1 đề nghị anh Nguyễn Văn H1 trả lại số tiền 1.000.000đồng nhưng tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Đ1 tự nguyện cho anh H1 số tiền trên, anh H1 nhất trí. Xét việc anh Đ1 cho anh H1 là tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Quá trình điều tra anh Nguyễn Văn H1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Danh C trả lại cho anh H1 số tiền 1.000.000đồng, tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Hải tự nguyện cho bị cáo C, bị cáo C nhận số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác:

- Đối với quần soóc C vớt ở đường, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng đã ra thông báo truy tìm vật chứng đến nay chưa truy tìm được.

- Nguyễn Khắc Q có hành vi trộm cắp tài sản chiếc điện thoại Iphone 5 trị giá 800.000đồng nhưng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên Công an huyện Cẩm Giàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q là đúng pháp luật.

- Nguyễn Tiến Đ đã cùng Q đi bán chiếc điện thoại do Q và C trộm cắp nhưng Đ không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

- Anh Nguyễn Văn H1, Nguyễn Đình Đ1, Vũ Trọng Th1 khi bán hộ và nhận mua điện thoại của C và Đ trộm cắp không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel màu xanh là xe của ông Nguyễn Danh Đ2 (bố đẻ C), khi cho C mượn xe ông không biết C sử dụng vào việc phạm tội, sau đó ông Đ2 đã đồng ý cho C bán lại cho anh Tô Thiên P, sau đó anh Phú bán lại cho người khác không biết tên tuổi, địa chỉ người mua nên không quản lý được và không có căn cứ xử lý.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE, BKS 34M - 4885 của ông Nguyễn Khắc Th khi cho Q mượn xe ông Th không biết Q sử dụng vào việc phạm tội nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen đỏ, BKS 29D1-983.15, số máy JA36E0540442, số khung 3633GY030190, theo anh Lê Ngọc Sơn khai là tài sản của anh S. Khi cho mượn xe anh S không biết C dùng vào việc phạm tội, chiếc xe do anh Sơn mua lại của một người là Trần Đức Nhân ở huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, hiện chưa sang tên, anh Sơn làm mất đăng ký chưa xin cấp lại. Hiện nay anh Sơn không có mặt tại địa phương. Tra cứu số khung, số máy, biển kiểm soát xác định số khung, số máy còn nguyên thủy, là xe đăng ký mang tên chị Nguyễn Thị Thắm, sinh năm 1990 ở Kênh Phố, Cao Đức, Gia Bình, Bắc Ninh; biển kiểm soát mang tên anh Đỗ Mạnh Hùng ở số 1 ngõ Đồng Nhân, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Quá trình xác minh xác định không có ai là Đỗ Mạnh Hùng có địa chỉ như trên

và hiện nay chị Thẩm không có mặt tại địa phương, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng tách ra để tiếp tục điều tra xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Danh C, Nguyễn Tiến Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Danh C.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh C 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 29-6-2018.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Tiến Đ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 29-6-2018.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Danh C, Nguyễn Tiến Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Danh C, Nguyễn Tiến Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, chỉ được kháng cáo bản án phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng TAND huyện Cẩm Giàng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vân Hà

